

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÝ NHÂN  
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 106/2024/HS-ST  
Ngày: 31 - 12 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quyên và ông Lê Quốc Định.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 108/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

**Lương Đình H**, sinh năm 1994 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Thôn M, thị trấn V, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định và bà Lương Thị H; có vợ là Phạm Thị T và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 12/3/2010, Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

+ Ngày 28/7/2016, Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị tạm giữ từ ngày 22/10/2024 đến ngày 31/10/2024 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

\* **Người tham gia tố tụng khác:**

- **Người làm chứng:** Ông Trần Văn C; vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** Anh Trần Xuân Đ; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 35 phút ngày 22/10/2024, Tổ công tác của Công an xã N phối hợp với Công an xã C, huyện L, tỉnh H làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn thuộc thôn C, thị trấn V, huyện L, tỉnh H theo Kế hoạch số 725/KH-CAH ngày 04/10/2024 của Công an huyện L thì phát hiện Lương Đình H đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Khi bị yêu cầu kiểm tra hành chính, Lương Đình H nhả từ trong miệng ra 01 đoạn ống nhựa màu hồng, có sọc trắng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ H khai: chất bột màu trắng trên là ma túy, loại Heroine, H vừa mua được và cất giữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ đoạn ống nhựa chứa chất nghi ma túy có đặc điểm như nêu trên niêm phong trong phong bì ký hiệu QT, đồng thời làm thủ tục bàn giao Lương Đình H cùng vật chứng đã thu giữ đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Đình H tại thôn M, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 854/KL-KTHS ngày 28/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,320g (Không phải ba trăm hai mươi gam), loại Heroine”*.

Về nguồn gốc khối lượng ma túy bị phát hiện thu giữ theo Lương Đình H khai: Khoảng 07 giờ ngày 22/10/2024, Hưng đi bộ từ nhà đến khu vực thôn C, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua được của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy, loại Heroine với số tiền 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy, H ngậm đoạn ống nhựa chứa ma túy trong miệng đang đi tìm chỗ để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Về vật chứng đã thu giữ là số Heroine được niêm phong trong phong bì số 854/KTHS ghi *“Mẫu vật hoàn trả QT”* được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

Quá trình điều tra: Lương Đình H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSLN ngày 06/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố Lương Đình H về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Đình H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lương Đình H từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ và án phí vụ án.

- Bị cáo Lương Đình H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 07 giờ 35 phút ngày 22/10/2024, tại thôn C, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam; Lương Đình H đang cất giữ trái phép trong miệng 0,320g (Không phải ba trăm hai mươi gam) ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Công an xã N phối hợp với Công an xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Đình H đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án và xử phạt tù về tội “*Cướp tài sản*” và tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân - Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã hai lần bị kết án về tội phạm với lỗi cố ý, nay lại phạm tội với lỗi cố ý thể hiện thái độ rất coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội, đồng thời cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy thu giữ hoàn lại trong phong bì niêm phong số 854/KTHS ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT*” là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu và tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng Lương Đình H khai đã bán ma túy cho Hưng, do chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo và thông tin về đối tượng không đầy đủ nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo cho Lương Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo cho Lương Đình H 33 (Ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/10/2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong có số 854/KTHS ghi “Mẫu vật hoàn trả QT” của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam. Tình trạng phong bì niêm phong dán kín nguyên vẹn.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 19/12/2024)

3. Về án phí: Căn cứ điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối Cao (vụ GDKT I).
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị Hân**

